

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỂ THAO MOLTA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỂ THAO MOLTA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOLTA SPORT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MOLTA SPORTS TRADING SERVICES CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110007304

3. Ngày thành lập: 24/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1 lửng Tòa 96A, số 96 phố Định Công, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02435587979

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hoá; - Môi giới mua bán hàng hoá; (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; (Trừ hoạt động đấu giá)	8299
8.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
9.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311(Chính)
10.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Hoạt động của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp (theo điều 49 luật thể dục thể thao 2006) (trừ hoạt động sản xuất)	9312
11.	Hoạt động thể thao khác	9319
12.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321

13.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
14.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
15.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới và quản lý bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. (Chỉ kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7110
19.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy.	7410
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động tư vấn chứng khoán, hoạt động của những nhà báo độc lập, thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng)	7490
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
28.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
29.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
30.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102

33.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
35.	Xây dựng công trình điện	4221
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Xây dựng công trình thủy	4291
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Phá dỡ	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 5.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	Việt Nam	P902-CC, A2-151A Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.080.000.000	55,000	001165000561	
2	CAO MẠNH LÂM	Việt Nam	28B Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.520.000.000	45,000	001077014139	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 24/03/1965

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001165000561

Ngày cấp: 10/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: P902-CC, A2-151A Nguyễn Đức Cảnh, Phường Trương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P902-CC, A2-151A Nguyễn Đức Cảnh, Phường Trương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội